TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 350 /2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 405/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Mai L,** sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ A, khu B, phường D, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Bị đơn: **Anh Hoàng Trung H**, sinh năm 1985

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : Tổ A, khu B, phường D, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Mai L và anh Hoàng Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Mai L và anh Hoàng Trung H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị Bùi Thị Mai L và anh Hoàng Trung H có 01(một) con chung là Hoàng Quốc V sinh ngày yyy.

+ Giao con chung là Hoàng Quốc V sinh ngày yyy, cho chị Bùi Thị Mai L được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng cho con: Anh Hoàng Trung H phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Anh Hoàng Trung H có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Mai L và anh Hoàng Trung H không có tài sản chung, chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quyền, nghĩa vụ chung về tài sản**:** Chị Bùi Thị Mai L và anh Hoàng Trung H không có quyền, nghĩa vụ chung về tài sản đối với người thứ ba, chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Bùi Thị Mai L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Bùi Thị Mai L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004202 ngày 05/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Hoàng Trung H phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp ddưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND TP.Cẩm Phả;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- UBND phường D, TP.Cẩm Phả;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Ninh